

Bản án số: 104/2017/HSST  
Ngày 28/09/2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HOÀ BÌNH**  
***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đặng Minh Khoa

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Ngô Thị Như Hoa

- Bà Trần Thị Hương Lan

*Thư ký phiên toà:* Bà Bùi Thị Mai Linh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hòa Bình.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa:*  
Ông Phạm Minh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2017/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2017/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2017 đối với:

Bị cáo: **Bùi Văn T**, sinh ngày 01/8/1992

Nơi cư trú: Xóm M, xã H, huyện K, tỉnh Hòa Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không.

Con ông Bùi Văn T, sinh năm 1970; Con bà Bùi Thị T, sinh năm 1970; Vợ: Bùi Thị L, sinh năm 1995; Có 01 con, sinh năm 2016; Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án; Tiền sự : Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2017 đến nay, (Có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ, ngày 21/6/2017 tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Hòa Bình phối hợp với Công an thành phố Hòa Bình làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Hạ Sơn, xã Thống Nhất, thành phố Hòa Bình phát hiện

Bùi Văn T đang có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thì bị bắt quả tang và thu giữ được 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, Bùi Văn T khai mua để sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Hòa Bình ra Quyết định trưng cầu giám định. Bản kết luận giám định số: 119/PC45 ngày 27/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Mẫu chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong gửi giám định có trọng lượng 0,13gam (Không phải mười ba gam) là chất ma túy, loại Hêrôin.

Quá trình điều tra bị cáo Bùi Văn Thương khai nhận:

Do nghiện chất ma túy, nên khoảng 08 giờ, ngày 21/6/2017 Bùi Văn T đi xa Buýt đến thành phố Hòa Bình để tìm mua ma túy. Trên đường đi đến Ngã ba đường An Dương Vương - Lý Thường Kiệt thuộc khu vực phường Chăm Mát, thành phố Hòa Bình. T vào Quán Trà Đá, thông qua một người đàn ông tên là T, T xin được số điện thoại của người đàn ông tên T. T gọi cho T đặt vấn đề mua ma túy. T đồng ý, hẹn T tại Gầm Cầu chui khu vực đường Quốc lộ 6 mới, thuộc xóm Rậm, xã Thống Nhất, thành phố Hòa Bình bán cho T 01 gói Hêrôin giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy T cất giấu vào bên trong Quần Sịp đi đến khu vực xóm Hạ Sơn, xã Thống Nhất, thành phố Hòa Bình thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang thu giữ người cùng vật chứng.

Bản Cáo trạng số: 96/KSĐT ngày 15/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Bùi Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung và quyết định truy tố. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự (2015), xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã hoàn trả sau giám định.

Phản tranh luận, bị cáo Bùi Văn T không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử, xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để sớm được trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy

tổ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Vào khoảng 11 giờ, ngày 21/6/2017 bị cáo Bùi Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,13 gam chất ma túy loại Hêrôn, chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang người cùng vật chứng.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 21/6/2017; Biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định vật chứng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm. Do vậy, cần có hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành thật khai báo, đã tỏ ra ăn năn hối hận, đây cũng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, do có sự thay đổi về pháp luật hình sự. Cụ thể, tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (2015) sửa đổi, có quy định khung hình phạt nhẹ hơn so với khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự (1999) sửa đổi. Theo hướng dẫn của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự (2015), khi quyết định hình phạt cần áp dụng có lợi cho bị cáo.

Đối với người đàn ông tên T bán ma túy cho bị cáo, do căn cước không rõ ràng, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh khi làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật.

[4]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo, hoàn trả sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động bị cáo T dùng vào việc liên hệ mua bán ma túy. Do vậy cần tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước.

[5]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt, Bùi Văn Thương 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2017.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ số ma túy đã hoàn lại sau giám định, chứa trong 01 phong bì mẫu giám định ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu Trắng, số Imet 301014133910270, bên trong có 01 Sim Viettel đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 74/BB ngày 26/9/2017 giữa Công an thành phố Hòa Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hoà Bình.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/9/2017).

#### ***Nơi nhận:***

- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo Bùi Văn T;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Đặng Minh Khoa**